

Chương IV. Chiến tranh Thương mại Mỹ-Trung ảnh hưởng đến Đông Nam Á.

Đông Nam Á là một trong những vị trí đắc địa có biển và đất liền thuận lợi, các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á liên kết với nhau qua tổ chức Asean. Sự hoạt động nhịp nhàng của các nước trong khu vực này được kỳ vọng sẽ là tương lai của Châu Á thậm chí của thế giới. Tuy nhiên, cá nhân Đông Nam Á vẫn chưa đủ vì chính khu vực này vẫn còn chịu sự ràng buộc của hai nền kinh tế lớn là Mỹ và Trung Quốc. Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung vẫn luôn là điểm nóng tác động lớn đến nền kinh tế không chỉ riêng của các quốc gia Đông Nam Á mà còn biến động lớn đến nền kinh tế toàn cầu.

Sơ lược về vị trí của Đông Nam Á trong quá khứ và tương lai, từ nơi chỉ là khu vực phụ thuộc vào phương Tây giờ lại được kỳ vọng là tương lai của Châu Á. Đây là nơi tiếp giáp của hai đại dương lớn là Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương bên cạnh đó đây cũng là nơi trung chuyển của các lục Á, Phi, Mỹ và Úc.

Trong quá khứ Đông Nam Á phải chịu cảnh bị chia nhỏ bởi các nước phương Tây, năm 1511 là đánh dấu cột mốc địa chính trị quan trọng của ĐNÁ chấm dứt chế độ phong kiến và bắt đầu bị các nước phương Tây tiến hành xâm lược nhưng nó cũng góp phần làm tăng vị thế địa chính trị của khu vực Đông Nam Á và yêu cầu các nước trong khu vực phải lựa chọn hướng đi và chủ nghĩa cho quốc gia.

4.1.Tác động đến nền kinh tế của các nước Đông Nam Á

Sự ràng buộc lợi ích từ hai cường quốc lớn là Mỹ và Trung, nên trong khi chiến tranh thương mại giữa hai quốc gia ngày càng căng thẳng thì nền kinh tế Đông Nam Á cũng chịu ảnh hưởng. Vị trí địa chính trị thuận lợi nên đây luôn là khu vực diễn ra sự cạnh tranh gay gắt của hai cường quốc. Đối với Mỹ việc tăng cường sự hợp tác ở các quốc gia Đông Nam Á bằng chính sách ngoại giao xoay trục biểu hiện rõ dưới thời tổng thống Obama đang góp phần kiềm hãm sự phát triển bành trướng của kinh địch là Trung quốc ngay khi Trung Quốc tăng cường gia tăng quân sự ở khu vực biển đông âm mưu trở thành cường quốc biển. Dưới thời Obama, mỹ một mặt hợp tác về an ninh quân sự với Asean để phản đối sự hoạt động quân sự của Trung Quốc trên biển đông, mặt khác hợp tác về kinh tế để giảm sự ảnh hưởng của nền kinh tế Trung đến trong khu vực. Dưới thời Trump 2016, trong hội nghị Apec 2017 chính sách Ấn Độ Dương- Thái Bình Dương tự do và rộng mở , ông đã nhận định Bắc Kinh là đối thủ cạnh tranh đe dọa lợi ích của Mỹ nhất là về kinh tế thương mại. Bên cạnh đó, đối với Trung Quốc, nhận thấy rằng biển đông chính là một trong cửa ngõ quan trọng để Trung Quốc mở rộng sự ảnh hưởng của mình,

tiện bề kiểm soát Đài Loan và mở rộng lãnh thổ tăng cường kinh tế biển. Trước tình hình Mỹ gia tăng sức ảnh hưởng đến khu vực biển đông đòi hỏi Trung Quốc phải gia tăng sức ảnh hưởng của bản thân bằng việc nâng cao vào đầu tư kinh tế vào các nước trong khu vực và tăng cường các biện pháp quân sự mạnh mẽ trên biển để bảo vệ quyền lợi quốc gia. Tình hình căng thẳng đã đem lại không ít ảnh hưởng về thương mại buộc các quốc gia trong Đông Nam Á phải có những chiến lược rõ ràng và cân trọng.

Đầu tiên là sự gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu: Mỹ đặt áp đặt thuế quan lên Trung với những lời đe dọa áp thuế toàn diện đối với các mặt hàng từ 10-20% và 60% đối với các mặt hàng từ Trung Quốc. Điều này dẫn đến sự gián đoạn và suy yếu nền kinh tế của các quốc gia Đông Nam Á trong nhiều thập kỷ qua trong hệ thống thương mại toàn cầu, và thương mại thế giới. Và trước tình hình trên thì Oxford Economics cũng đưa ra những dự đoán rằng trong xuất khẩu ở Châu Á sẽ sụt giảm 3% sang Mỹ và 8% từ Mỹ sang các nước trong khu vực này. Các công ty đa quốc gia sẽ dịch chuyển vốn đầu tư sang các nước Đông Nam Á như Việt Nam, Thái Lan hay Indonesia để tránh thuế cũng khiến dòng chảy thương mại bị thay đổi. (Hà & Choong, 2024)

Tiếp đến là vấn đề động đến xuất khẩu: Một số quốc gia trong Đông Nam Á chịu thiệt hại nhiều khi đang phải phụ thuộc vào chuỗi cung ứng của Trung Quốc. Chẳng hạn như Singapore, là một nước phụ thuộc vào chuỗi cung ứng linh kiện điện tử của Trung Quốc, khi sản xuất phi bên Trung Quốc bị gián đoạn thì quốc gia này cũng phải chịu thiệt hại lớn vì không có linh kiện để lắp ráp.

Biến động dòng vốn đầu tư: Sự biến động từ trong nền kinh tế thương mại Mỹ - Trung làm gia tăng tâm lý bất ổn của các nhà đầu tư, xu hướng chuyển dịch đầu tư sang thị trường an toàn hơn, Các nước trong Đông Nam Á trở thành nơi mà các nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội, sự chuyển dịch trong cơ cấu và dòng tiền đầu tư làm tăng khả năng phát triển và FDI của các nước trong khu vực. **Biến động dòng vốn FDI vào các nền kinh tế ASEAN như Indonesia, Malaysia, Philippines, Thái Lan, Singapore và Việt Nam đã tăng lên 236 tỷ USD trong năm 2023, so với mức trung bình hàng năm là 190 tỷ USD trong giai đoạn 2020–2022. Sự gia tăng này chủ yếu đến từ các quốc gia như Mỹ, Nhật Bản, Liên minh châu Âu, Trung Quốc đại lục và Hồng Kông.**

Đơn cử là Việt Nam việc chuyển dịch đầu tư từ thị trường Trung Quốc do chiến tranh thương mại và các chính sách thuế quan của Mỹ, các công ty đa quốc gia lớn như Apple, Samsung, LG chọn thị trường Việt Nam để đầu tư và mở rộng sản xuất. Điều này là tạo cơ hội cho Việt Nam trở thành trung tâm nghiên cứu và phát triển quan

trong của Samsung và tạo nhiều tiềm năng lớn trong lĩnh vực điện tử ở nước ta. Điều này cũng là dòng tiền FDI vào nước ta cũng có sự thay đổi. Tuy nhiên, không phải quốc gia nào trong khu vực cũng sẽ hưởng lợi từ việc chuyển dịch đầu tư, điều này đòi hỏi các quốc gia phải có chiến lược rõ ràng và nâng cao cơ sở vật chất để thu hút cơ hội.

Rủi ro về tỷ giá và thị trường tài chính: Áp lực từ sự gia tăng căng thẳng từ chiến tranh thương mại Mỹ- Trung khi đồng nội tệ tại các quốc gia này đang gặp thách thức lớn từ việc rút vốn từ quốc tế và dòng vốn rút ra. Điển hình như đồng ringgit Malaysia: Đồng ringgit Malaysia đã chịu áp lực giảm giá do tác động của chiến tranh thương mại. Và trước sự căng thẳng như trên thì dựa đoán tỷ giá có khả năng giảm từ 2,5% từ mức 4,4688 MYR/USD vào đầu tháng 2 xuống còn 4,55 MYR/USD vào cuối tháng 3, mà nguyên nhân chính từ đến từ sự suy giảm triển vọng của Trung Quốc khi bị Mỹ áp thuế, sự bán rông cổ phiếu của các nhà đầu tư nước ngoài và sự gia tăng ảnh hưởng của đồng USD. (Hiền, 2023), (Shidore, 2025))

4.2. Cơ hội và thách thức cho các nước ASEAN

Tình hình ngày càng căng thẳng đặt ra cho các nước thuộc ASEAN nhiều cơ hội và thách thức. Asean có thể tận dụng các cơ chế thương mại đa phương của Trung Mỹ để phát triển kinh tế. Đối với Mỹ, các nước trong khối Asean có thể hợp tác trong các lĩnh vực thương mại, đầu tư phát triển bền vững mà Mỹ đang triển khai trong khu vực, để giảm sự phụ thuộc vào thị trường Trung Quốc. Mỹ từng công bố sáng kiến với tổng giá trị khoảng 101 triệu USD để thúc đẩy mối quan hệ với các nước trong Asean trong Hội nghị cấp cao- Mỹ lần thứ chín (Tháng 10/2021). Về phía Trung Quốc, các nước ASEAN có thể tranh thủ cơ chế đa phương trong thương mại Trung Quốc để phát triển thêm trong nền kinh tế. Nhìn chung thì từ tiềm lực kinh tế của hai nước cường quốc này cũng đã đem đến cho ASEAN những cơ hội lớn.

Đầu tiên là dịch chuyển cơ cấu đầu tư, chiến tranh thương mại của hai nước lớn này trở thành điểm nóng của toàn cầu và các chiến dịch áp thuế và đáp trả từ hai bên khiến sự bất ổn trong thương mại. ASEAN lại được kỳ vọng trở thành nơi thu hút vốn đầu tư và có thể thay thế Trung Quốc trong chuỗi cung ứng. Các doanh nghiệp lớn lần lượt dời các cơ sở sản xuất sang các thị trường ở như Việt Nam, Thái Lan, Indonesia. Ở Việt Nam, hàng loạt công ty, doanh nghiệp từ Trung Quốc di chuyển sang như: Goertek (HongKong) về sản xuất tai nghe và linh kiện điện thoại sẽ di dời sang Bắc Ninh; TLC (Trung Quốc) về điện tử, tivi sẽ di dời sang

Bình Dương. *(Làn sóng di dời nhà máy từ Trung Quốc sang Việt Nam, BĐS đón "bão"?, 2019)*

Thứ hai là tăng xuất khẩu, trong chiến tranh thương mại ASEAN trở thành thị trường xuất khẩu lớn nhất của Trung Quốc, các nước ASEAN cũng có tiềm năng có thể thay thế các hàng xuất khẩu của Trung Quốc từ đó tạo ra tiềm năng để tăng trưởng kinh tế. Năm 2021, tình hình chiến tranh leo thang và thách thức từ đại dịch nhưng kinh ngạch thương mại của ASEAN và Trung Quốc vẫn tăng 29% so với năm 2020 đạt 669 tỷ USD. (*ASEAN - Trung Quốc công bố nâng cấp Hiệp định ACFTA, 2022*)

Thứ ba là tăng cường vai trò trung gian thương mại, trong bối cảnh căng thẳng Mỹ - Trung, các quốc gia Đông Nam Á trở thành cầu nối, nơi cân bằng giữa hai thế lực cường quốc, nơi sản xuất và cung cấp trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Khả năng thích ứng linh hoạt, đổi mới sáng tạo và xây dựng chiến lược, liên minh sẽ quyết định vị thế của Đông Nam Á trong trật tự thế giới mới.

Song đi đôi với cơ hội là những thách thức đòi hỏi sự cân nhắc và suy tính kỹ lưỡng của ASEAN. Cả hai cường quốc đều đang tăng cường sự ảnh hưởng lên khu vực để tìm lợi ích, chủ nghĩa bảo hộ gia tăng đang có dấu hiệu ảnh hưởng tiêu cực đến các nước trong khu vực. Bên cạnh đó, sự thiếu nhất quán trong quyết định về thương mại vì sự khác biệt của mỗi quốc gia, mục tiêu và hệ thống chính trị cũng đang gây khó khăn cho ASEAN trong tình hình chiến tranh thương mại căng thẳng.

Cạnh tranh nội khối, cơ hội từ việc chuyển dịch cơ cấu đầu tư gây ra sự cạnh tranh trong các nước tại khu vực để thu hút đầu tư và dòng FDI thay thế Trung Quốc.

Tiếp theo là sự phụ thuộc vào các thị trường lớn, mặc dù các nước Asean vẫn đang cố gắng hạn chế sự phụ thuộc vào thị trường Trung Quốc và Mỹ nhưng đây vẫn là hai thị trường lớn của các nước ASEAN nhiều nước vẫn đang còn phụ thuộc vào xuất khẩu sang hai nước đó, nên sự kéo dài và xung đột của chiến tranh thương mại mang theo nhiều rủi ro lớn.

Cuối cùng là thách thức về khả năng hấp thụ đầu tư còn nhiều hạn chế, một số nước khó tận dụng cơ hội này để phát triển vì còn yếu trong hạn tầng, chất lượng lao động hay quy mô con nhỏ không đáp ứng được nhu cầu như Lào, Myanmar, Cambodia.

Chiến tranh thương mại vẫn đang mang đến nhiều cơ hội song song với thách thức đến các nước trong ASEAN. (Minh, 2019)

4.3. Các biện pháp ứng phó của ASEAN trước cuộc chiến tranh thương mại

Trước những thách thức và cơ hội trên, Asean cần có những biện pháp và chiến lược ứng phó để giảm thiểu rủi ro và tăng trưởng kinh tế.

Đầu tiên tăng cường liên kết nội khối và đa dạng hóa thị trường, đối tác thương mại. Cộng đồng kinh tế ASEAN (ACE) , Hiệp định thương mại RCEP góp phần giúp các nước trong khu vực gắn kết và cùng nhau phát triển kinh tế. Bên cạnh đó, việc gia tăng ngoại giao mở rộng thị trường mới để giảm bớt sự phụ thuộc, như thúc đẩy ngoại thương với các nước EU, Nhật Bản, Hàn Quốc.

Thứ hai là cải thiện cơ sở hạ tầng, thể chế và môi trường đầu tư. Các quốc gia trong khối ASEAN nâng cao hệ thống đường xá nhà ở cải thiện chuỗi vận chuyển và cung ứng, môi trường kinh doanh để thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước.

Cuối cùng, ASEAN cũng có thể sử dụng các biện pháp chiến lược để giảm rủi ro như : Tổ chức bám sát tình hình chiến tranh thương mại Mỹ -Trung để kịp thời có những chiến lược phù hợp, tạo sự thống nhất trong nội bộ ASEAN trong quá trình đưa ra các chính sách, quyết định quan trọng, các quốc gia ASEAN cần giữ sự trung lập để tránh khò rơi vào “bẫy nợ “ của Trung Quốc. (Liên, 2025) (Hoi, 2023), (Minh, 2019)

4.4. Cơ hội, thách thức và giải pháp cho Việt Nam trước tình hình Mỹ - Trung

Việt Nam hiện tại là nước có nền kinh tế đứng thứ 6 trong 10 nước ASEAN, có nền kinh tế thương mại đứng hàng đầu khu vực. Mỹ và Trung là hai thị trường quan trọng của Việt Nam, và dưới tình hình chiến tranh thương mại của hai cường quốc đã đem đến những ảnh hưởng theo cả hai mặt đến Việt Nam. Nhìn chung Việt Nam là nước trung gian giữa hai cường quốc nên khi bùng nổ chiến tranh thương mại để duy trì sự trung lập đó Việt nam có thể bị tránh áp thuế cao đến từ hai nước.

Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đã mang đến nhiều **cơ hội cho các doanh nghiệp xuất, nhập khẩu của Việt Nam**. Vị trí thuận lợi và chính sách mở cửa, cùng phí lao động thấp khiến Việt Nam thu hút nhiều vốn đầu tư từ các doanh nghiệp muốn tránh phải chịu thuế cao từ Mỹ, gia tăng FDI.

Tiếp đến là việc gia tăng thuế cao từ cả hai nước Mỹ - Trung tạo ra lỗ hổng, Việt Nam có thể tận dụng cơ hội đó mua các được các nguyên vật liệu, linh kiện, phụ tùng với giá rẻ và xuất khẩu các hàng hóa máy móc, thiết bị điện tử, công nghệ cao vào thị trường Mỹ để thay thế cho Trung Quốc, tương tự với các ngành dệt may hay đồ gỗ, nội thất, gia dụng cũng làm tăng xuất khẩu. **Việt đang là nơi sản xuất lớn của Samsung khoảng 240 triệu chiếc/ năm cao hơn cả Trung Quốc là 150 triệu chiếc/ năm. Hay năm 2017 theo thống kê Mỹ thì thị trường xuất khẩu dệt may của Việt Nam chiếm tương đương 50% sản lượng xuất khẩu của Việt Nam ra nước ngoài ở thị trường Mỹ, tương đương 12,2 tỷ USD dưới mức thuế hàng dệt may của Việt Nam đang chịu ở Mỹ là 8% -10%.**

Bên cạnh đó, sự gia tăng giá thuê đất ở Trung Quốc sẽ khiến các doanh nghiệp đòi hỏi một thị trường khác và Việt Nam là một lựa chọn tiềm năng nhờ vào vị trí địa - kinh tế thuận lợi với trung quốc và chi phí lao động ở mức vừa phải. Việt Nam cần nâng các cơ sở hạ tầng, cơ sở sản xuất, các công nghệ cao để thu hút các doanh nghiệp và nhà đầu tư cả trong lẫn ngoài nước.

Ngoài những cơ hội trước mắt để đảm bảo sự phát triển của nền kinh tế quốc gia Việt Nam cũng đang phải đối mặt với những thử thách. **Trong ngắn hạn**, Mỹ có thể sử dụng các biện pháp hạn chế với một số loại hàng hóa nhất định của Trung Quốc điều này cũng ảnh hưởng ít nhiều đến Việt Nam.

Trong dài hạn, việc này sẽ ảnh hưởng khó lường nhất là những hàng hóa liên quan đến công nghệ của Việt Nam. Các chuyên gia dự báo GDP Việt Nam có thể giảm từ 0.03%- 0.12 trong cuộc chiến tranh này. Nguy cơ bị Mỹ giám sát thương mại, do nghi ngờ Việt Nam đang hưởng lợi một cách không công bằng và dùng các biện pháp chế tài và quản lý, ảnh hưởng rất nhiều đến kinh tế và thu hút các nguồn đầu tư của Việt Nam. Áp lực cạnh tranh giữa các quốc gia trong khu vực, cơ sở hạ tầng bị quá tải và ô nhiễm môi trường cũng đang đe dọa rất nhiều đến làn sóng đầu tư ở Việt Nam.

Mặc khác, Việt Nam cũng đang gặp những sức ép từ đồng USD và CNY. Việt Nam đồng vẫn đang phụ thuộc nhiều vào hai loại đồng này nên trong chiến tranh thương mại Mỹ - Trung cũng sẽ bị tác động. Dù có nhiều cơ hội nhưng rủi ro, thách thức từ cuộc chiến tranh thương mại vẫn luôn là những ẩn số không lường

trước được nên Việt Nam và các doanh nghiệp tại Việt Nam cần có chiến lược và sự theo dõi tình hình để giảm thiểu rủi ro, ứng phó kịp thời thu được lợi nhuận.

Theo đó, Việt Nam có thể sử dụng một số giải pháp để giải quyết như:

Đầu tiên, nắm bắt và cập nhật nhanh các danh mục hàng hóa thuế của Mỹ và Trung Quốc cả sự biến động của các tỷ giá đồng quan trọng như USD, CNY, Euro, Yên để kịp thời ứng phó.

Thứ hai, Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu và đối tác đầu tư, sớm tiếp cận với các nhà đầu tư lớn ở Trung Quốc để thu hút, tìm thêm các thị trường mới để giảm sự phụ thuộc vào hai thị trường lớn Mỹ, Trung.

Thứ ba, chuẩn bị các thông tin liên quan và phòng bị để không bị bất ngờ và có thể phát triển trong tình trạng chiến tranh thương mại leo thang. Bên cạnh đó, nghiên cứu và kiểm soát các hàng hóa có thể nhập vào Việt Nam và hàng hóa nào của Trung Quốc xuất khẩu sẽ bị Mỹ sử dụng biện pháp hạn chế và chặn.

Cuối cùng là thúc đẩy chuyển đổi số và tăng giá trị gia tăng, nâng cao trình độ công nghệ, đổi mới sáng tạo, bắt kịp xu thế để tránh phụ thuộc vào sản xuất giá rẻ ((Minh, 2019), (Hà H. T., 2025)).